

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỆ THỦY
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2025/HS-ST
Ngày: 18 - 6 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX) sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Hải Nam và ông Lê Quảng Thạch.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thơm, Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Lê Thế Thanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2025/HSST ngày 23 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Q (tên gọi khác: Không), sinh ngày 24/6/1993, tại huyện L, tỉnh Quảng Bình.

Nơi cư trú: Thôn V, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị H; chồng: Hoàng Tấn T (đã ly hôn năm 2022); con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngoài lần thực hiện hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” lần này chưa có lần nào vi phạm pháp luật bị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử lý; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và “Tạm hoãn xuất cảnh” từ ngày 17/3/2025 cho đến nay, theo Giấy triệu tập bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Phạm Thị Linh T, sinh năm 2002; nơi cư trú: Thôn B, xã D, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt không lý do.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Hoàng Nhật H, sinh ngày 26/8/2006; nơi cư trú: Thôn V, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt không lý do.

+ Anh Phạm Xuân T, sinh ngày 05/9/1996; nơi cư trú: Thôn B, xã D, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 01/02/2025, chị T đến tiệm “Tiệm 1993” của Q để làm móng tay. Sau khi làm xong, khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày thì chị T đi về. Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, chị T quay lại gặp và hỏi Q về việc Q có nhìn thấy máy điện thoại di động có đặc điểm Iphone loại 13 promax màu xanh, đeo ốp màu hồng, Q trả lời không nhớ được.

Khi biết thông tin chị T bị rơi mất máy điện thoại di động, Q nảy sinh lòng tham và có ý định đưa ra thông tin gian dối cho chị T để chiếm đoạt tiền của chị T. Với ý định trên, Q tạo lập tài khoản Facebook tên “Kuku Phạm”, sau đó tìm kiếm được tài khoản Facebook của chị T có tên “Linh T”. Q sử dụng tài khoản Facebook “Kuku Phạm” để kết nối nhắn tin và giả danh là học sinh, đã nhắn được máy điện thoại của chị T, nếu chị T muốn nhận lại máy điện thoại thì đưa số tiền 5.000.000 đồng. Chị T đồng ý, đến ngày 04/02/2025, chị T yêu cầu tài khoản Facebook “Kuku Phạm” chụp hình ảnh máy điện thoại của chị T để xác nhận. Thời điểm này, Q sẵn có một cái ốp điện thoại màu hồng cùng loại Iphone 13 promax đã cũ được Q mua dùng từ lâu, Q đã quay đoạn video dài khoảng 02 giây hình ảnh ốp điện thoại nêu trên và gửi cho chị T và yêu cầu chị T chuyển trước 2.000.000 đồng. Khi chị T đồng ý, Q đã liên hệ với Hoàng Nhật H để mượn số tài khoản ngân hàng.

Sau khi mượn được số tài khoản ngân hàng từ H, Q đã gửi số tài khoản ngân hàng BIDV số 8844035062, chủ tài khoản tên HOANG NHAT H cho chị T để chị T chuyển tiền vào. Đến khoảng 12 giờ 00 phút ngày 04/02/2025, chị T nhờ anh trai là Phạm Xuân T chuyển khoản số tiền 2.000.000 đồng vào số tài khoản ngân hàng BIDV số 8844035062, mang tên HOANG NHAT H để lấy lại điện thoại. Sau khi nhận được tiền, Q đã khoá tài khoản Facebook “Kuku Phạm” và cắt đứt liên lạc.

Tại kết luận giám định số 184/KL-KTHS ngày 21/02/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận:

- Trích xuất được dữ liệu tin nhắn Messenger giữa tài khoản Facebook “Kuku Phạm” với tài khoản Facebook “Linh T” từ 11 giờ 16 phút ngày 04/02/2025 trong mẫu cần giám định ký hiệu A1.

- Trích xuất được dữ liệu tin nhắn Messenger giữa tài khoản Facebook “Linh T” với tài khoản Facebook “Kuku Phạm” từ 11 giờ 03 phút ngày 04/02/2025 trong mẫu cần giám định ký hiệu A2.

- Trích xuất được dữ liệu tin nhắn Messenger giữa tài khoản Facebook “Hoàng Nhật H” với tài khoản Facebook “Xíu N” từ 09 giờ 34 phút ngày 04/02/2025 trong mẫu cần giám định ký hiệu A3.

- Đường link tài khoản Facebook tên “Kuku Phạm” đã nhắn tin với tài khoản Facebook tên “Linh T” trong mẫu cần giám định ký hiệu A1.

** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:*

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ:

- 01 điện thoại di động Iphone XS Max màu vàng (do Quyết giao nộp);
- 01 ốp điện thoại dùng cho điện thoại di động Iphone 13 promax (do Q giao nộp);
- 01 điện thoại Iphone XS Max (do Hoàng Nhật H giao nộp);

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 (do chị T giao nộp),
(Tất cả có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 02/6/2025 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Quảng Bình).

Ngày 30/4/2025, cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 cho chị T, là chủ sở hữu.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Q đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại chị T số tiền 2.000.000 đồng; chị T đã nhận đủ tiền, không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Q.

Bản Cáo trạng số 24/CT-VKSLT ngày 22/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo Nguyễn Thị Q về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 Điều 174; các điểm b, i, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Q từ 09 tháng đến 12 tháng Cải tạo không giam giữ. Không khấu trừ thu nhập và áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Về vật chứng: Đề nghị trả lại 01 điện thoại di động Iphone XS Max màu vàng cho bị cáo; tịch thu tiêu hủy 01 ốp điện thoại màu hồng do không còn giá trị sử dụng; trả lại 01 điện thoại Iphone XS Max cho Hoàng Nhật H.

Tại phiên tòa, bị cáo Q khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố, nhất trí với nội dung bản Cáo trạng, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt; bị hại chị T đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về cấu thành tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại cơ quan điều tra; phù hợp với nội dung kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 04/02/2025, tại xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình, lợi dụng thông tin chị T bị mất điện thoại di động Iphone loại 13 promax màu xanh, đeo ốp màu hồng, Q đã

dùng thủ đoạn gian dối bằng việc lập Facebook “Kuku Phạm” giả danh người nhật được điện thoại di động của chị T để lừa đảo chiếm đoạt số tiền 2.000.000 đồng của chị T. Hành vi của bị cáo Q trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật tôn trọng, bảo vệ; đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện L và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo Q về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bị cáo đã thực hiện trong vụ án có tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội không lớn nhưng thể hiện sự coi thường pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của chị T được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người đã thành niên, đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do lười lao động, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để phục vụ mục đích cá nhân nhưng không bằng sức lao động của chính mình, điều đó đã làm ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội tại địa phương, bị xã hội lên án. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án đủ nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, sau khi thực hiện hành vi chiếm đoạt đã tự nguyện bồi thường thiệt hại. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại chị T có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên HĐXX quyết định áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ về hình phạt cho bị cáo.

[6]. Về nhân thân: Ngoài việc thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản lần này, bị cáo chưa có lần nào vi phạm pháp luật bị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử lý nên bị cáo có nhân thân tốt.

[7]. Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, cho thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng, nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng và nhân thân tốt. Xét thấy, chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, áp dụng Điều 36 của Bộ luật hình sự, cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương; không khấu trừ thu nhập và áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng mức, thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường số tiền 2.000.000 đồng cho bị hại chị T, chị T đã nhận đủ số tiền và cam đoan chấm dứt phần dân sự, không có yêu cầu gì thêm về phần trách nhiệm dân sự nên HĐXX không xem xét.

[9]. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra có thu giữ một số vật chứng của vụ án, qua xem xét, Hội đồng xét xử quyết định xử lý số vật chứng này như sau:

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone XS Max màu vàng do bị cáo Q giao nộp, đây là công cụ được bị cáo dùng để truy cập vào ứng dụng Facebook thực hiện hành vi phạm tội nên thuộc vật chứng của vụ án, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 ốp điện thoại dùng cho điện thoại di động Iphone 13 promax do Q giao nộp, đây là công cụ bị cáo Q dùng để phạm tội, thuộc vật chứng của vụ án nhưng không còn giá trị, không sử dụng được nên cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 điện thoại Iphone XS Max do Hoàng Nhật H giao nộp, đây là công cụ giúp bị cáo Q nhận tiền chiếm đoạt tài sản (chuyển khoản qua ứng dụng tài khoản ngân hàng trên điện thoại) nhưng do H không biết việc Q phạm tội nên không có lỗi, cần trả lại điện thoại trên cho chủ sở hữu Hoàng Nhật H là phù hợp với điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[10]. Về án phí: Bị cáo Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11]. Các vấn đề khác: Trong vụ án, Hoàng Nhật H là người giúp bị cáo Q nhận tiền chiếm đoạt cũng như chuyển tiền chiếm đoạt cho bị cáo Q thông qua hình thức chuyển khoản qua ứng dụng banking trên điện thoại. Tuy nhiên, H không biết hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Q đối với chị T nên H không phạm tội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 1742; các điểm b, i, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, các các Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Q phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Q 09 tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Quảng Bình nhận được quyết định thi hành án.

Quyết định tạm hoãn xuất cảnh đối với bị cáo kể từ ngày tuyên án (18/6/2025) cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Q cho UBND xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T trong việc giám sát, giáo dục.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật Thi hành án hình sự.

Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định của Luật Thi hành án hình sự.

3. Trách nhiệm dân sự: Miễn xét.

4. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone XS Max màu vàng.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 ốp điện thoại dùng cho điện thoại di động Iphone 13 promax.

- Trả lại 01 điện thoại Iphone XS Max cho Hoàng Nhật H là chủ sở hữu hợp pháp.

(Tất cả vật chứng có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 02/6/2025 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Quảng Bình)

5. Án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/6/2025); bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử lại theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Bình (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Lệ Thủy;
- Bị cáo, bị hại, người CQLNVLQ;
- Lưu VP;.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Tuấn

